

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17004585	Đỗ Hoàng Gia	Anh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
2	17002979	Trần Tuấn	Anh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
3	17003197	Nguyễn Ngọc	Chăm	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
4	17003330	Trần Thế	Chiến	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
5	17000085	Nguyễn Thị Thùy	Dương	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
6	17002218	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
7	17000485	Trương Hoàng Mỹ	Hào	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
8	17000392	Tăng Kim	Mi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
9	17000227	Trần Thị Phụng	Nhi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
10	17000758	Phạm Võ Thùy	Nhiên	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
11	17000820	Nguyễn Cao Hoài	Phương	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
12	17000337	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
13	17000342	Nguyễn Chiêu Anh	Thi	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
14	17000208	Lại Huỳnh Anh	Thư	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
15	17000619	Nguyễn Võ Anh	Thư	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
16	17004317	Nguyễn Quang	Trường	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
17	17000345	Đỗ Thị Kim	Tuyền	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
18	17003409	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
19	17000277	Nguyễn Thụy Phương	Uyên	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	
20	17000620	Võ Thị Thúy	Vân	17T4-CNM1	4,428,000	140,000	4,568,000	